

Số: /2023/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2023

## DỰ THẢO

### QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức bình quân diện tích đất sản xuất đối với hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số; hộ gia đình, cá nhân người dân tộc kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở các xã, thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2020 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nghèo giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I; từ năm 2021 đến năm 2025

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ..../TTr-STNMT ngày ... tháng .... năm 2023,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quy định mức bình quân diện tích đất sản xuất cho mỗi hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số; hộ gia đình, cá nhân người dân tộc kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở các xã, thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, được áp dụng một trong hai loại đất như sau:

- Đối với đất sản xuất nông nghiệp (bao gồm: Đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản), mức bình quân: 01 ha.

- Đối với đất rừng sản xuất, mức bình quân: 02 ha.

## **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. UBND các huyện: Hướng Hoá, Đakông, Cam Lộ, Gio Linh, Vĩnh Linh có trách nhiệm rà soát, tổng hợp các hộ gia đình thuộc đối tượng Quy định tại Điều 1 quyết định này để hỗ trợ đất sản xuất và các khoản hỗ trợ khác theo quy định pháp luật.

2. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND các huyện và các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Trưởng ban Dân tộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện Hướng Hoá, Đakông, Cam Lộ, Gio Linh, Vĩnh Linh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hưng**